

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HS-ST

Ngày: 12-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đình Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Huế; bà Lê Thị Thanh Nhân;

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Văn Dự - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Ông Vương Khả Nhật Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố B (TP.B), tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2021/HSST ngày 04 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Ph**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 17 tháng 6 năm 1989; tại: Hà Nam; NĐKNKTT và cư trú: Tổ M, thị trấn L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 08/12; nghề nghiệp: Thợ xây; con ông: Nguyễn Văn Ph và bà: Đỗ Thị H; vợ: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1987 và có 02 người con, sinh năm 2008 và 2009; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 10/08/2020 bị Ủy ban nhân dân Phường K, TP.B áp dụng biện pháp “cai nghiện tại gia đình” thời gian 03 tháng về hành vi “Nghiện ma túy trong thời gian cư trú” theo Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 86/QĐ-UBND; bị bắt tạm giam từ ngày 23/11/2020 cho đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Trần Trung H, sinh năm 1983; trú tại: Số nhà K, đường P, Phường Y, TP.B, tỉnh Lâm Đồng; vắng mặt.

Nguyễn Văn Th, sinh năm 1980; trú tại: Số nhà L, đường H, Phường K, TP.B, tỉnh Lâm Đồng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14/8/2020, Ph sử dụng máy tính bảng nhãn hiệu Samsung SM-T116NV

để tìm kiếm trên mạng internet và liên hệ với 01 đối tượng tên N (chưa rõ nhân thân lai lịch) qua số điện thoại 0937221676 để nhờ làm giả giấy tờ, mục đích đi mua hàng trả góp. Sau đó, Ph cung cấp ảnh cùng thông tin cá nhân của Ph cho N làm giả 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 và 01 Giấy chứng minh nhân dân đều mang tên Nguyễn Văn Ph với giá 2.800.000 đồng và hẹn giao hàng qua bưu cục Viettel Post. Ngày 18/08/2020, Bưu cục Viettel Post chi nhánh TP.B tiếp nhận 01 bưu phẩm từ Bưu cục Viettel Post chi nhánh huyện H, Tp. Hồ Chí Minh với nội dung “người gửi là anh N ở địa chỉ số J, đường B, xã T, huyện H, Tp. Hồ Chí Minh và người nhận là Nguyễn Văn Ph ở địa chỉ số M, đường B, Phường K, TP.B với số tiền thu hộ là 2.800.000 đồng”. Khoảng 14 giờ cùng ngày, nhân viên Bưu cục Viettel Post chi nhánh TP.B là anh Đặng Viết T mang bưu phẩm nêu trên đến khu vực Phường K, TP.B giao hàng cho Ph. Sau khi nhận bưu phẩm, Ph nói T đợi thanh toán tiền thu hộ nhưng Ph không trả tiền, cầm gói bưu phẩm đi bộ về dãy trọ tại địa chỉ số 232/2 đường B, Phường K, TP.B và mở bưu phẩm thấy 01 Giấy chứng minh nhân dân và 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 đều mang tên Nguyễn Văn Ph.

Vào sáng ngày 19/8/2020, Ph sử dụng 02 giấy tờ giả nêu trên đến cửa hàng điện thoại Minh H tại địa chỉ số C đường V phường B', TP.B do chị Nguyễn Lê Bảo Ng quản lý để thực hiện thủ tục mua điện thoại trả góp nhưng không đủ điều kiện nên Ph không mua được. Khoảng 15 giờ cùng ngày, Ph cùng 01 đối tượng tên H (chưa rõ lai lịch) đến tiệm cầm đồ “Trần Gia” tại địa chỉ số Y, đường P, Phường K, TP.B cầm cố 01 giấy phép lái xe hạng A1 giả cho anh Trần Trung H được số tiền 400.000 đồng. Ph đưa cho H mượn số tiền 200.000 đồng, còn 200.000 đồng Ph tiêu xài cá nhân hết. Đến 17 giờ cùng ngày, Ph cùng H và 01 đối tượng tên T (chưa rõ lai lịch) đến quán “Gà ta như ý” tại địa chỉ số F, đường H, Phường K, TP.B ăn cơm nhưng không có tiền trả nên Ph đưa 01 Giấy chứng minh nhân dân giả cho chủ quán là anh NGuyễn Văn Th để cầm cố thế chấp tiền ăn là 255.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với Bưu cục Viettel Post chi nhánh TP.B và xác định: “Bưu cục Viettel Post chi nhánh H thông báo khách hàng N không có khiếu nại bồi thường đối với việc thu hộ tiền bưu phẩm nêu trên. Đối với các thông tin ghi trên bưu cục do khách hàng tự kê khai nên Bưu cục Viettel Post không xác minh được nhân thân lai lịch của N”.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh và xác định không có địa chỉ số 100 Bà Triệu, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh như thông tin ghi trên bưu phẩm của đối tượng tên N.

Theo kết luận giám định số 1607/GĐ-PC09 ngày 29/09/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: 01 Giấy chứng minh nhân dân số 250240277 đề ngày 23/3/2018 mang tên Nguyễn Văn Ph và 01 Giấy phép lái xe số

680203640553 đề ngày 20/01/2020 mang tên Nguyễn Văn Ph đều là giả.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 Giấy chứng minh nhân dân số 250240277 đề ngày 23/3/2018 mang tên Nguyễn Văn Ph; 01 Giấy phép lái xe số 680203640553 đề ngày 20/01/2020 mang tên Nguyễn Văn Ph và 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung SM-T116NV.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Nguyễn Văn Ph đã bồi thường cho anh Trần Trung H và anh Nguyễn Văn Th nên anh H và anh Th không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã nêu, không có thắc mắc khiếu nại đối với nội dung bản cáo trạng.

Bản Cáo trạng số 29/CT-VKSBL ngày 03 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân TP.B, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ph về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo điểm b khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Vào ngày 19/08/2020 tại Phường K, TP.B, Nguyễn Văn Ph có hành vi sử dụng chứng minh nhân dân giả cầm cố cho anh NGuyễn Văn Th để chiếm đoạt số tiền 255.000 đồng và sử dụng giấy phép lái xe giả cầm cố cho anh Trần Trung H để chiếm đoạt được số tiền 400.000 đồng. Hành vi của Nguyễn Văn Ph đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Ph từ 24 đến 30 tháng tù, về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn Ph; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 máy tính bảng Sam Sung SM-T 116NV màu đen, màn hình bị rạn; buộc bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an TP.B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP.B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp

pháp.

[2] Về căn cứ xác định tội: Nguyễn Văn Ph có hành vi sử dụng chứng minh nhân dân giả cầm cố cho anh NGuyễn Văn Th để chiếm đoạt số tiền 255.000 đồng và sử dụng giấy phép lái xe giả cầm cố cho anh Trần Trung H để chiếm đoạt được số tiền 400.000 đồng. Đối chiếu lời khai của bị cáo, vật chứng thu giữ, kết luận giám định có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo Ph đã phạm vào tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất mức độ, hậu quả hành của vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần áp dụng cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi phạm tội bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 10/08/2020 bị Ủy ban nhân dân Phường K, TP.B áp dụng biện pháp “cai nghiện tại gia đình” thời gian 03 tháng về hành vi “Nghiện ma túy trong thời gian cư trú” theo Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 86/QĐ-UBND. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo; gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại, nên được áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5]. Phần dân sự: Anh Th và anh H sau khi nhận tiền bồi thường không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[6]. Xử lý vật chứng: Đối với 01 chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe giả mang tên Nguyễn Văn Ph xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy. 01 máy tính bảng Sam Sung SM-T 116NV màu đen, màn hình bị rạn là phương tiện phạm tội cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8]. Đối tượng làm giấy tờ giả cho Ph hiện nay chưa xác định được nhân thân lai lịch. Do đó Cơ quan CSĐT Công an TP.B có Công văn thông báo đến Công an huyện H, Tp.Hồ Chí Minh để điều tra xác minh theo thẩm quyền. Đối với hành vi của Lê Văn Ph không trả tiền cước thu hộ bưu phẩm của Bưu cục Viettel Post là vụ việc dân sự, bưu phẩm chứa giấy tờ giả là tài sản không có giá trị, người gửi không có khiếu nại, do đó không truy cứu trách nhiệm hình sự. Đối với đối tượng tên H, T là những người đi cùng Nguyễn Văn Ph cầm cố giấy tờ giả, tuy nhiên các đối tượng này không biết các giấy tờ mà bị cáo Ph cầm cố là giả nên không đề cập đến.

[9]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn Ph** phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Ph** 02 (Hai) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 23/11/2020.

2/ Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe giả mang tên Nguyễn Văn Ph (kèm theo hồ sơ vụ án). Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 máy tính bảng Sam Sung SM-T 116NV màu đen, màn hình bị rạn

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/02/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B với Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).

3/ Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết số 326 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo, riêng người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc ngày niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp;
- VKSND TP B;
- Công an TP.B
- Nhà tạm giữ;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A dân sự tp B;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Đình Tú

